

88/2018 VIET NAM - SOUTHWEST COAST - CAN THO - Legends, Dredged areas.

Source: Viet Nam Maritime Safety - South Notice No. 08/TBHH-TCTBĐATHH MN

Chart affected - VN50040 (Edition number 1, Edition date June 1st, 2017)

Insert	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°36.72'N 106°17.71'E
		9°36.77'N 106°17.70'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°36.60'N 106°16.75'E
		9°36.69'N 106°16.77'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°36.94'N 106°16.13'E
		9°36.98'N 106°16.16'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°37.05'N 106°15.94'E
		9°37.09'N 106°15.96'E
	legend, 6.5m (1/2018), centred on:	9°36.61'N 106°16.98'E
	legend, 6.5m (1/2018), centred on:	9°37.02'N 106°16.05'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

88/2018 VIỆT NAM - BỜ BIỂN TÂY NAM BỘ - CẦN THƠ - Chú giải, Khu vực được nạo vét.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Thông báo số 08/TBHH-TCTBĐATHH MN

Hải đồ ảnh hưởng - VN50040 (Phiên bản 1, ngày 01 tháng 6 năm 2017)

Chèn	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°36.72'N 106°17.71'E
		9°36.77'N 106°17.70'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°36.60'N 106°16.75'E
		9°36.69'N 106°16.77'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°36.94'N 106°16.13'E
		9°36.98'N 106°16.16'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°37.05'N 106°15.94'E
		9°37.09'N 106°15.96'E
	chú giải, 6.5m (1/2018), tâm đặt tại:	9°36.61'N 106°16.98'E
	chú giải, 6.5m (1/2018), tâm đặt tại:	9°37.02'N 106°16.05'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)